BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HCM

HCMUTE

TIỂU LUẬN MÔN:

KINH TẾ PHÁT TRIỂN

TÊN TIỂU LUẬN:

ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU XOÀI ĐỒNG THÁP

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN : **PGS.TS. NGUYỄN DUY THỤC**

LỚP : **CAO HỌC QUẢN LÝ KINH TẾ**

KHÓA : **04**

NHÓM THỰC HIỆN : **NGUYỄN THỊ ÁNH SƯƠNG**

PHẠM HỒNG TẤN

NGUYỄN VĂN THẢO

VŨ NHẬT TÂN

NGUYỄN NGỌC SEN

Đồng Tháp, tháng 9 năm 2019

Nhận xét của giảng viên chấm bài

……
……
……
……
……
……
……
……
……

Điểm bằng số	Điểm bằng chữ

Giảng viên chấm

DANH MỤC VIẾT TẮT

□**□

Từ viết tắt	Diễn giải
ASEAN	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
CIF	Cost, Insurance, Freight
ĐBSCL	Đồng bằng sông Cửu Long
FOB	Free On Board
HTX	Hợp tác xã
TCND	Tổ chức nông dân
UNIDO	Tổ chức phát triển công nghiệp liên hiệp quốc

DANH MỤC HÌNH VÀ BẢNG THỐNG KÊ

□**□

1. Hình 1. Bản đồ tỉnh Đồng Tháp 6
2. Hình 2. Hình ảnh cây xoài cát Hòa Lộc 8
3. Hình 3. Hình ảnh hướng dẫn nhận biết xoài 9
4. Hình 4. Hình xoài thương hiệu " Xoài Cao Lãnh" và thương hiệu " Xoài Cát Chu Cao Lãnh" theo tiêu chuẩn GlobalGAP và theo tiêu chuẩn VietGap 15
5. Hình 5. Bí Thư tỉnh ủy Đồng Tháp Lê Minh Hoan cùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp Nguyễn Thanh Hùng chúc mừng đơn vị xuất khẩu lô xoài đầu tiên sang thị trường Mỹ 18
6. Bảng 1. Bảng thống kê mùa vụ xoài (theo tháng) 19

PHẦN MỞ ĐẦU

□*□

1. Lý do chọn đề tài

Xuất khẩu nông sản ngày càng quan trọng trong hoạt động thương mại quốc tế nhất là đối với các quốc gia có ngành nông nghiệp là chiếm phần lớn như Việt Nam.

Việt Nam đất nước được thiên nhiên ưu đãi về đất đai, khí hậu, nguồn nước thuận lợi để phát triển các vùng chuyên canh cây ăn quả nhiệt đới với nhiều chủng loại có giá trị kinh tế cao, nhất là vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long có sản lượng trái cây lớn nhất cả nước nổi tiếng với các loại trái cây được xuất khẩu như: bưởi năm roi, cam sành, sầu riêng, măng cục, thanh long,…. Đặc biệt, tỉnh Đồng Tháp là tỉnh có loại trái cây là một trong ba loại trái cây đặc sản ở Việt Nam đó là trái "Xoài" và 50% diện tích xoài được trồng ở miền Nam, trong đó Đồng Tháp là tỉnh có diện tích trồng lớn nhất Đồng bằng Sông Cửu Long.

Xoài là loại trái cây chất lượng ngon, hương vị đậm đà chua chua, ngọt ngọt hầu như tất cả mọi người đều có thể ăn và dễ chế biến các món ăn khác nên hiện nay xoài được trồng với qui mô công nghiệp, xoài được tiêu thụ mạnh ở trong nước và có tiềm năng xuất khẩu lớn.

Việc xuất khẩu đối với Việt Nam có ý nghĩa chiến lược xây dựng và phát triển kinh tế để thực hiện thắng lợi công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đẩy mạnh xuất khẩu, mở cửa nền kinh tế Đồng Tháp cũng như Việt Nam, xuất khẩu xoài là tận dụng lợi thế của địa phương tạo công ăn việc làm cho lao động chủ yếu nông nghiệp như Đồng Tháp cũng như phát triển kinh tế khu vực, mở rộng kinh tế với các nước trên Thế giới.

Từ những đặc điểm trên, nhóm nhận thấy được tầm quan trọng của việc xuất khẩu lợi thế của địa phương là "xoài", nên nhóm chọn đề tài " Đẩy mạnh phát triển xuất khẩu xoài Đồng Tháp" để tìm hiểu và nghiên cứu.

2. Kết cấu đề tài

Chương 1: Lý luận về phát triển bền vững nền kinh tế.

Chương 2: Thực trạng về tình hình xuất khẩu xoài của tỉnh Đồng Tháp.

Chương 3. Một số giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu xoài đối với tỉnh Đồng Tháp.

PHẦN NỘI DUNG

□⁂□

CHƯƠNG 1. LÝ LUẬN VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NỀN KINH TẾ

1.1. Tăng trưởng kinh tế:

Tăng trưởng kinh tế là sự tăng thêm hay là sự gia tăng về quy mô sản lượng trong nền kinh tế trong một thời kỳ nhất định. Quy mô sản lượng của nền kinh tế được thể hiện bằng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) hoặc tổng sản phẩm quốc gia (GNP) hoặc tổng sản phẩm bình quân đầu người hoặc thu nhập bình quân đầu người. Nói vậy có ý nghĩa là tăng trưởng kinh tế là sự tăng thêm hay gia tăng của các chỉ tiêu nêu trên của nền kinh tế trong một thời kỳ nhất định.

Tăng trưởng kinh tế là tiền đề vật chất để quốc gia giảm bớt tình trạng đói nghèo, khắc phục lạc hậu, hướng tới giàu có, thịnh vượng. Nhờ vậy, mức sống của người dân sẽ được cải thiện, kéo theo phát triển kinh tế xã hội. Khi nền kinh tế có sự tăng trưởng sẽ giúp các quốc gia giải quyết được các vấn đề tồn đọng về thất nghiệp, cơ sở hạ tầng, giáo dục, y tế,…Hơn thế nữa, tăng trưởng kinh tế còn là tiền đề vật chất cho các quốc gia củng cố an ninh quốc phòng, tăng uy tín và vai trò quản lý của nhà nước đối với xã hội.

1.2. Chiến lược mở cửa phát triển kinh tế:

- Nội dung: Các nước thực hiện việc mở rộng các quan hệ kinh tế đối ngoại với bên ngoài, trọng tâm là hoạt động ngoại thương, sử dụng vốn, công nghệ bên ngoài để khai thác có hiệu quả các nguồn lực trong nước.
- Ưu điểm:
  + Tốc độ phát triển kinh tế cao và nhanh
  + Thị trường rộng mở, hàng hoá đa dạng, có chất lượng và người tiêu dùng có thể thoả mãn nhu cầu của mình
  + Tạo ra môi trường cạnh tranh giữa các doanh nghiệp, kích thích được sản xuất phát triển.
  + Tất nhiên trong điều kiện cạnh tranh như vậy sẽ có những rủi ro.

1.3. Vai trò của Nông nghiệp với phát triển kinh tế

Trong lịch sử phát triển của xã hội loài người, nông nghiệp là ngành sản xuất ra đời đầu tiên; theo đó, nông nghiệp tham gia giải quyết khó khăn của tình trạng kém

phát triển ở các nước đang phát triển được thông qua vai trò kích thích tăng trưởng và đóng góp của nông nghiệp vào mức tăng trưởng GDP của nền kinh tế.

1.3.1. Vai trò kích thích tăng trưởng nền kinh tế.

Nông nghiệp có vai trò kích thích tăng trưởng nền kinh tế thông qua việc cung cấp sản phẩm và nguồn lực từ ngành này cho nền kinh tế, như:

- Cung cấp lương thực – thực phẩm: hầu hết các nước đang phát triển đều dựa vào nông nghiệp trong nước để cung cấp lương thực – thực phẩm cho tiêu dùng, nó tạo nên sự ổn định, đảm bảo an toàn cho phát triển. Tuy nhiên, có quan điểm tranh luận rằng đóng góp này không quan trọng lắm, vì mọi thiếu hụt về cung lương thực – thực phẩm trong nước được đáp ứng bằng cách nhập khẩu; nhưng tranh luận này sẽ gay bất cập đối với các nước đang phát triển chọn nhập khẩu lương thực – thực phẩm để thay thế cho sản xuất trong nước sẽ gặp trở ngại lớn do khan hiếm ngoại tệ và chi phí cao.

- Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp: nguyên liệu từ nông nghiệp là đầu vào quan trọng cho sự phát triển của các ngành công nghiệp chế biến nông sản trong giai đoạn đầu của quá trình công nghiệp hóa ở nhiều nước đang phát triển.

- Cung cấp ngoại tệ cho nền kinh tế thông qua xuất khẩu nông sản: các nước đang phát triển đều có nhu cầu rất lớn về ngoại tệ để nhập khẩu máy móc, vật tư, thiết bị, nguyên liệu mà chưa tự sản xuất được trong nước.

- Cung cấp vốn cho các ngành kinh tế khác: vốn từ nông nghiệp dịch chuyển thông qua dạng trực tiếp như nguồn thu từ thuế đất nông nghiệp, thuế xuất khẩu nông sản, nhập khẩu tư liệu sản xuất nông nghiệp.

1.3.2. Nông nghiệp đóng góp vào tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế.

Xu hướng chung việc đóng góp của nông nghiệp trong tốc độ tăng trưởng GDP theo Kuznets:

- Giai đoạn xuất phát: tốc độ tăng trưởng của ngành nông nghiệp thường nhanh hơn các ngành kinh tế khác và tỷ trọng ngành kinh tế khác trong GDP thường rất thấp; do đó, giai đoạn này ngành nông nghiệp đóng góp chủ yếu vào tăng trưởng chung nền kinh tế.

- Giai đoạn chuyển đổi: trong giai đoạn này ngược lại giai đoạn xuất phát, tốc độ tăng trưởng của ngành kinh tế khác cao hơn tốc độ tăng trưởng của ngành nông nghiệp nhưng giá trị GDP do khu vực phi nông nghiệp đóng góp vẫn còn nhỏ hơn giá trị GDP do nông nghiệp đóng góp. Giai đoạn này thì sự đóng góp của nông nghiệp đã giảm dần.

- Giai đoạn phát triển cao của nền kinh tế: các ngành kinh tế khác tăng nhanh cả về tốc độ tăng trưởng và giá trị trong GDP so với nông nghiệp. Do đó, đóng góp của nông nghiệp đối với tốc độ tăng trưởng GDP sẽ giảm hẳn.

Thực tế trên thế giới cho thấy rằng xu hướng chung là trong ngắn hạn vai trò nông nghiệp đóng góp rất quan trọng vào tốc độ tăng trưởng GDP và giảm tương đối theo dài hạn. Như vậy, xu hướng chung của các nước cho thấy rằng sự đóng góp của nông nghiệp trong tăng trưởng GDP giảm dần theo thời gian.

1.3.3. Bài học kinh nghiệm của các nước đang phát triển trong việc lựa chọn chiến lược phát triển nông nghiệp

Trong quá trình công nghiệp hóa ở các nước đang phát triển, quy luật tất yếu là phần đóng góp nông nghiệp trong tốc độ tăng trưởng GDP sẽ giảm dần cùng với quá trình phát triển nhanh của công nghiệp và các ngành kinh tế khác. Tuy nhiên, sẽ là ngộ nhận khi đánh giá thấp vai trò của nông nghiệp trong việc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, kinh nghiệm của một số nước đang phát triển cho thấy rằng: trong quá trình tiến hành công nghiệp hóa đã đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp mà không có phát triển song song nông nghiệp sẽ bị rơi vào cái bẫy của việc xem nhẹ vai trò đóng góp của nông nghiệp.

Do đó, để không vướng cái bẫy này, chiến lược phát triển thích hợp là thúc đẩy quá trình phát triển công nghiệp phải tương ứng với phát triển nông nghiệp. Hay nói cách khác, công nghiệp có thể đẩy nhanh tốc độ hơn nhưng phải duy trì một mức tăng trưởng hợp lý cho nông nghiệp trong ngắn hạn.

1.4. Tầm quan trọng của việc xuất khẩu nông sản đối với Việt Nam

Hoạt động sản xuất nông sản góp phần quan trọng vào việc đảm bảo nhu cầu tiêu thụ hàng nông sản trong nước, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và giải quyết công ăn việc làm cho người lao động.

Hoạt động xuất khẩu hàng nông sản đóng góp phần đáng kể vào việc tích luỹ vốn cho quá trình công nghiệp hoá đất nước, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, giảm bớt nhập siêu, giảm bớt căng thẳng trong cán cân thanh toán cũng như nhu cầu ngoại tệ.

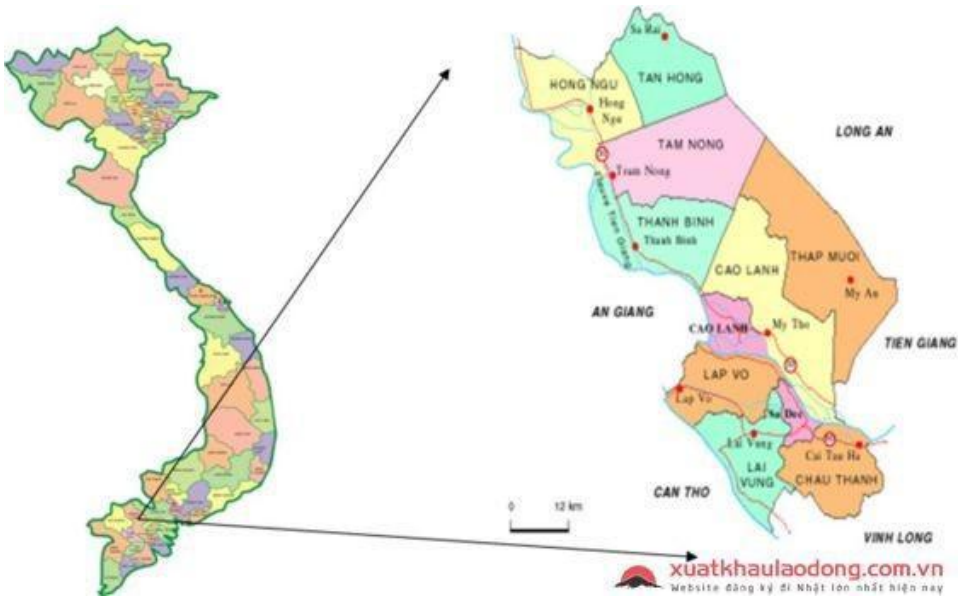
Hoạt động xuất khẩu hàng nông sản đã tác động trực tiếp đến đời sống của người nông dân trên nhiều phương diện. Khi thực hiện xuất khẩu, một lượng hàng nông sản dư thừa trên thị trường nội địa sẽ được giải quyết, lập lại quan hệ cung cầu ở mức giá cao hơn, nông dân không những bán được nông sản mà còn bán được giá. Hoạt động này làm cho nông dân có thu nhập cao hơn từ đó làm tăng sức mua của dân cư trong thị trường nông thôn rộng lớn với 80% dân số. Đây chính là một động lực thúc đẩy quá trình sản xuất trong nước.

Hoạt động xuất khẩu hàng nông sản sẽ khai thác tối đa lợi thế của Việt Nam về điều kiện khí hậu, tài nguyên đất nước, nguồn nhân lực... Hơn nữa hiện nay Đảng và nhà nước ta đang thực hiện xây dựng các mô hình kinh tế mới như kinh tế trang trại, cao su tiểu điền, tổ hợp tác tự nguyện, hợp tác xã kiểu mới ... thì hoạt động xuất khẩu nông sản càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết, hoạt động này sẽ góp phần quan trọng thúc đẩy các mô hình kinh tế mới phát triển.

Về mặt thương mại sẽ giúp cho Việt Nam phát triển công nghệ kinh doanh, nắm bắt và làm quen với các thông lệ quốc tế đi đến thực hiện tốt các quan hệ thương mại quốc tế.

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG VỀ TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU XOÀI CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP

2.1. Giới thiệu sơ lược về tỉnh Đồng Tháp



Hình 1. Bản đồ tỉnh Đồng Tháp

Những năm gần đây, khi mà nền kinh tế có những khởi sắc nhất định, bên cạnh việc quan tâm đến tăng trưởng kinh tế ở mặt tăng lên về số lượng thu nhập tăng thêm thì người ta bắt đầu quan tâm đến mặt chất lượng của những con số này, nói cách khác là người ta qua tâm nhiều hơn đến chất lượng tăng trưởng kinh tế.

Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế cũng tồn tại mặt trái của nó, chúng ta đã biết nhiều đến tình trạng khai thác quá mức tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường, phân hóa giàu nghèo, văn hóa-xã hội không theo kịp phát triển kinh tế…Đó là lý do vì sao các quốc gia, các địa phương thường hay chú trọng đến vấn đề chất lượng tăng trưởng kinh tế trong các kế hoạch phát triển của mình.

Tỉnh Đồng Tháp thuộc thượng lưu đồng bằng Sông Cửu Long, có diện tích tự nhiên 3.374,08 km^2, chiếm 8,2% tổng diện tích đồng bằng Sông Cửu Long, địa giới của tỉnh nằm trên 2 tiểu vùng của đồng bằng sông Cửu Long là tiểu vùng Đồng Tháp Mười và tiểu vùng giữa sông Tiền - sông Hậu với đoạn sông Tiền chảy qua tỉnh dài trên 114 km và đoạn sông Hậu dài khoảng 30 km.

- Phía Bắc giáp Campuchia trên chiều dài biên giới 48,7 km;
- Phía Nam giáp tỉnh Vĩnh Long và thành phố Cần Thơ;
- Phía Tây giáp tỉnh An Giang;
- Phía Đông giáp Long An và Tiền Giang.

Đồng Tháp nằm giữa Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng Sông Cửu Long gồm Cần Thơ - Giang - Cà Mau - Kiên Giang, chịu sự tác động của 2 trung tâm phát triển lớn là thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Cần Thơ.

Đồng Tháp còn có các trục giao thông đối ngoại quan trọng:

- Quốc lộ 30 dọc sông Tiền, nối liền Quốc lộ 1A hướng lên phía Bắc về khu vực biên giới, qua cửa khẩu Dinh Bà (Tân Hồng) và nối tuyến tỉnh lộ 841 đến cửa khẩu Thường Phước (Hồng Ngự), được xem là tuyến đường huyết mạch của tỉnh trên vùng Đồng Tháp Mười và cũng là tuyến đường quan trọng trong giao lưu kinh tế cửa khẩu Việt Nam – Campuchia.

- Quốc lộ 80 xuyên qua vùng giữa 2 sông Tiền - sông Hậu, là trục giao thông chính từ vùng Tứ giác Long Xuyên hướng về vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Quốc lộ 54 ven sông Hậu hướng về thành phố Cần Thơ.

Trục sông Tiền là tuyến đường thủy quan trọng nối biển Đông với các quốc gia thượng lưu sông Mê Kông và cũng là trục đường thủy quốc tế chính của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Về dài hạn, với sự phát triển của kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng kinh tế trọng điểm Cần Thơ - An Giang - Cà Mau - Kiến Giang; Hình thành tuyến đường N2-đường Hồ Chí Minh nối liền vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đi qua vùng Đồng Tháp Mười và vùng Tứ giác Long Xuyên; Khả năng phát triển giao lưu kinh tế giữa vùng đồng bằng Sông Cửu Long với các nước ASEAN qua các cửa khẩu với Vương quốc Campuchia tăng mạnh, nhất là khi luồng tàu ra vào chính qua kênh Quan Chánh Bố - Sông Hậu, thì những cơ hội phát triển kinh tế xã hội, đặc biệt là về công nghiệp, thương mại dịch vụ sẽ rất lớn.

Trong tổ chức không gian phát triển của Đồng Bằng sông Cửu Long, ngày 09 tháng 10 năm 2009, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1581/QĐ-TTg Phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050, theo đó 2 đô thị lớn của tỉnh Đồng Tháp là thành phố Cao Lãnh và thành phố Sa Đéc nằm trong vùng đô thị công nghiệp trung tâm (cùng với thành phố Cần Thơ và Vĩnh Long, trong đó Cần Thơ là đô thị hạt nhân), là đầu mối giao thông có cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội phát triển ở đồng bằng Sông Cửu Long, gắn bó chặt chẽ với vùng thành phố Hồ Chí Minh, biển Đông, biển Tây và biên giới Campuchia thông qua các trục quốc lộ, tuyến cao tốc nối vùng trung tâm và các trung tâm tiểu vùng.

Đồng thời, Đồng Tháp cũng được xác định nằm trên 2 trục hành lang kinh tế đô thị quan trọng của Đồng bằng sông Cửu Long là Trục hành lang kinh tế đô thị theo đường thủy: sông Tiền sông Hậu (trục hành lang kinh tế Đông - Tây) và quốc lộ 91 (tuyến Nam sông Hậu) với cực Tây là khu vực cửa khẩu tỉnh An Giang và Đồng Tháp, cực Đông là vùng đô thị - cảng ven biển (cảng vùng) và hệ thống cảng Sóc Trăng (cảng Trần Đề - Đại Ngãi). Đây là trục nối kết với các nước ASEAN và quốc tế và tuyến giao thông thuỷ chính từ thành phố Hồ Chí Minh đi Cần Thơ, Cà Mau, từ thành phố Hồ Chí Minh đi Cao Lãnh, Rạch Giá và Hà Tiên và trục hành lang kinh tế đô thị theo đường bộ: quốc lộ 1A, đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ - Cà Mau, quốc lộ 50, tuyến đường Hồ Chí Minh giai đoạn 2, tuyến N1 ven biên giới với Campuchia; tuyến đường Đông Tây là các tuyến quốc lộ dọc sông Tiền, sông Hậu (quốc lộ 62, quốc lộ 30, quốc lộ 54, quốc lộ 91, quốc lộ 61…).

Với thế mạnh về vị trí địa lý kinh tế như vậy, khả năng tiếp tục phát huy thế mạnh về thu hút và cung ứng các loại hàng nguyên liệu nông sản (lúa, cá, xoài, trái cây..) cho thị trường trong nước và quốc tế.

2.2. Giới thiệu chung về cây xoài



Hình 2. Hình ảnh cây xoài cát Hòa Lộc

Xoài là cây ăn quả nhiệt đới, phần lớn các tác giả đều cho rằng nguồn gốc cây xoài ở miền Đông Ấn Độ và các vùng giáp ranh như Miến Điện, Việt Nam, Malaysia.

Trên thế giới hiện nay có 87 nước trồng xoài với diện tích khoảng 1,8 – 2,2 triệu hécta. Vùng Châu Á chiếm 2/3 diện tích trồng xoài trên thế giới, trong đó đứng

đầu là Ấn Độ (chiếm gần 70% sản lượng xoài thế giới với 9,3 triệu tấn), Thái Lan, Pakistan, Philippin, và Miền Nam Trung Quốc, Zimbabuê, Ghinê, Cônggô, Nam Phi, Keynia, Modămbích, Mali, Ai Cập, Brazin, Mêhicô, Hoa kỳ. Ngoài ra, xoài còn được trồng ở vùng ven biển nước Úc.

Khoảng 3 – 4 tháng sau khi trổ hoa thì trái đã đủ già và chín. Năng suất tăng dần từ năm cho trái đầu tiên đến sau 5 năm thì ổn định. Trái được hái khi đã già, da láng, lúc đó trái hơi nặng hơn nước. Có thể quan sát bằng kinh nghiệm trên mỗi giống để ấn định thời gian thu hoạch.

Quả xoài chín có màu vàng hấp dẫn, có vị chua ngọt, mùi thơm ngon được nhiều người ưa thích và được xem là một loại quả quí. Trái xoài chứa nhiều vitamin A, C, đường (15,4%), các acid hữu cơ nên xoài được sử dụng rộng rãi cả trái chín và trái già còn xanh. Xoài chín được ăn tươi, đóng hộp, làm nước trái cây, mứt kẹo, kem, sấy khô để tiêu thụ nội địa hay xuất khẩu.

Ở Việt Nam xoài được trồng từ Nam chí Bắc, vùng trồng xoài tập trung là từ Bình Định trở vào nhiều nhất là các tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long như: Tiền Giang (trên 6.000ha, trong đó đang cho trái 4.000ha), Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cần Thơ, Đồng Nai…

Theo Boldsky, xoài được gọi là vua của tất cả các loại trái cây. Không chỉ thơm ngon, ngọt, xoài giàu protein, chất xơ, vitamin C, A, axit folic..., mang lại nhiều lợi ích cho sức khỏe. Nhiều nghiên cứu đã chứng minh xoài có khả năng làm giảm nguy cơ béo phì, bệnh tim, tăng cường năng lượng, cải thiện trí nhớ...

Tuy nhiên, ăn quá nhiều xoài có thể gây ra một số tác dụng phụ không mong muốn như dị ứng, tiêu chảy, viêm da tiếp xúc.



Hình 3. Hình ảnh hướng dẫn nhận biết xoài

Tác dụng của quả xoài: Tăng cường thị lực: Xoài giàu vitamin A, rất quan trọng cho sức khỏe đôi mắt. Ngoài ra, các chất chống oxy hóa zeaxanthin và lutein trong xoài giúp bảo vệ mắt khỏi các sóng ánh sáng năng lượng cao như tia cực tím của ánh sáng mặt trời.

- Bảo vệ tim mạch: Một khẩu phần xoài nhỏ có thể cung cấp 3 g chất xơ, giúp giảm đáng kể nguy cơ phát triển bệnh tim. Theo nhiều nghiên cứu, cứ 7 g chất xơ bạn ăn có thể giảm nguy cơ mắc bệnh tim mạch tới 9%.

- Hỗ trợ tiêu hóa: Nguồn chất xơ trong xoài cũng giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh, ngăn ngừa táo bón. Các enzyme có lợi được sử dụng để chữa kiết lị, nhiễm trùng đường tiết niệu.

- Cải thiện trí nhớ: Xoài chứa vitamin B6, giúp kích thích não bộ và duy trì chức năng của bộ nhớ, đồng thời thúc đẩy nhận thức, cải thiện trí nhớ và sự tập trung, ngăn ngừa bệnh Alzheimer.

- Phòng chống ung thư: Xoài cũng chứa pectin hòa tan giúp ngăn ngừa tế bào ung thư hình thành. Vitamin C giúp bảo vệ các tế bào khỏi tác hại của gốc tự do và làm giảm nguy cơ mắc bệnh ung thư.

- Xoài chứa nhiều dưỡng chất có lợi cho sức khỏe như axit folic, vitamin C, A, chất xơ, protein...

- Ngăn ngừa dị tật thai nhi: Một khẩu phần xoài tươi cung cấp 71 mcg axit folic, dưỡng chất quan trọng cho phụ nữ mang thai, giúp giảm nguy cơ dị tật bẩm sinh ở thai nhi. Ngoài ra, xoài cũng cung cấp nhiều khoáng chất có lợi cho bà bầu như kali, magiê, canxi, vitamin B, B1, B2, B5, B6, niacin...

- Hỗ trợ giảm cân: Mặc dù có vị ngọt, nhưng loại quả này chứa rất ít calo. Một chén xoài chỉ có 100 calo. Chúng còn giúp kiểm soát sự thèm ăn, giảm mức độ glucose và cholesterol trong máu, hỗ trợ hiệu quả cho những người muốn giảm cân.

- Làm đẹp da: Vitamin C trong xoài hỗ trợ sản xuất collagen, giúp da săn chắc, trẻ trung hơn. Các chất oxy hóa như zeaxanthin, lutein giúp bảo vệ da khỏi tác hại của tia UV, làm giảm tổn thương da từ ánh nắng mặt trời.

2.3. Thị trường xoài Thế giới

2.3.1. Thị trường Mỹ

Đối với thị trường Mỹ, tôi tìm hiểu rộng hơn vì tháng 4 vừa qua, ngày 18/4/2019 lô hàng xoài đầu tiên của Việt Nam đã được chuyển sang Mỹ với khối

lượng khoảng 8 tấn. Lô hàng đầu tiên sau 10 năm đàm phán, mở ra cơ hội cho trái cây Việt Nam trên thị trường có nhu cầu cao này.

Lượng xoài từ Mexico bán sang Mỹ đang tăng lên mỗi tuần, chủ yếu là cung cấp các loại xoài kích thước nhỏ, với những loại kích thước lớn, khối lượng cung cấp ít hơn. Sự gia tăng nguồn cung do nhu cầu tăng, do thời tiết cải thiện nhu cầu cũng tăng lên. Các thương nhân cho biết "Họ có thể bán mọi thứ ngay khi nhận được hàng mà không cần lưu trữ". Giá các loại xoài kích thước lớn có giá vào khoảng 8-9 USD (FOB), các loại xoài kích thước nhỏ hơn có giá khoảng 5-6 USD. Khi mùa vụ mới bắt đầu (Tháng 1), giá xoài với loại kích thước lớn vẫn là 12 USD.

Đối thủ cạnh tranh xoài Việt Nam ở thị trường Mỹ là Mexico , Haiti, Ấn độ, Trung Quốc, Thái Lan …

Những xoài tham gia xuất khẩu của Mexico, Brazil, Ecurado, Haiti … xuất khẩu phổ biến nhất vẫn là Kent, Tommy Atkins, Haden, và Keitt, đều có màu đỏ, ít xơ, thịt chắc, thích hợp vận chuyển xa hơn là các giống khác (Sauco 2004)

Các giống mới nổi và chỉ mới được chấp nhận trên thị trường quốc tế trong thời gian gần đây đều xuất phát từ Ấn Độ và Pakistan … có vỏ màu xanh như Ataulfo và Amelie, giá thấp hơn, độ chắc thịt thấp (do chế độ mậu dịch), có mùi vị tốt so với xoài Haiti

Xoài Việt Nam có vỏ quả khi chín màu vàng tươi, vỏ mỏng, phủ lớp phấn trắng mịn, có đốm nhỏ, màu nâu đen, đốm dạng tròn; thịt quả màu vàng tươi, dày, độ chắc thịt cao, mịn, dẻo, ít nước, ít xơ. Quả có vị rất ngọt, mùi thơm dịu đặc trưng; xoài Thái Lan, Trung Quốc có màu sắc vàng, thịt màu nhưng độ dẻo ít hơn so với xoài Việt Nam. Chất lượng quả xoài Việt Nam với chất lượng đặc trưng sẽ được chấp tại thị trường Hoa Kỳ, cũng như thị trường thế giới.

2.3.2. Thị trường Nhật Bản

Nhật bản có nhu cầu tiêu thụ xoài ngày càng tăng, do mức giới hạn tối đa hóa chất lượng đối với nhập khẩu thực phẩm nên việc xuất khẩu gặp khó khăn, tuy nhiên Việt nam đã xuất khẩu sang Nhật 100 tấn xoài các Hòa Lộc với giá trị hơn 2,2 tỉ đồng vào những tháng đầu năm 2011.

2.3.3. Thị trường Trung Quốc

Các khu vực sản xuất chính ở Trung Quốc là Hải Nam, Quảng Tây, Vân Nam, Tứ Xuyên. Mùa xoài đang rộ ở Trung Quốc. Tháng tới xoài tại Đài Loan sẽ được đưa vào thị trường nhưng hiện tại ở Trung Quốc nhu cầu cao nhưng nguồn cung

lại hạn chế, vì vậy giá xoài đang ở mức cao. Xoài cũng được nhập khẩu từ nhiều nước khác như Campuchia, Việt Nam và Ấn Độ.

Thống kê của Hải quan Trung Quốc cho thấy, trong năm 2018, nước này nhập khẩu khoảng 875,000 USD xoài từ Việt Nam. Trong tháng 1/2019, kim ngạch nhập khẩu khoảng 4,000 USD.

Nhu cầu ở thị trường Trung Quốc cao nhưng nguồn cung còn hạn chế.

2.3.4. Thị trường Đức

Thị trường bán buôn Đức hiện tại đang trong giai đoạn chuyển đổi. Các nhà cung cấp của Nam Phi đang dần chiếm lĩnh thị trường. Biến động thị trường đã ảnh hưởng tới giá. Xoài đã chế biến, ăn ngay được chuyển theo đường bay có giá dao động giữa 39-45 Euro cho 1 gói 6kg, trong khi mức giá trung bình thông thường chỉ ở mức 30 Euro.

Xoài của Peru và Nam Phi về cơ bản là giống nhau. Xoài của Peru chiếm ưu thế về chất lượng, nhất là khi xoài được chuyển bằng đường hàng không. Nam Phi lại chiếm ưu thế với xoài được chuyển bằng đường biển, mức giá dao động từ 7-10 Euro mỗi hộp. Nhìn chung Peru vẫn phổ biến với các nhà bán buôn Đức, nhưng lượng cung cấp sẽ giảm nhanh sau lễ Phục sinh.

2.3.5. Thị trường Italia

Nhu cầu về xoài của Italy ở mức 4,800 tấn trong năm 2012, đã tăng lên 9,000 tấn năm 2016. Thị trường Italy thường có nhu cầu đặc biệt cao trong nửa cuối năm, với mức cao nhất vào tháng 12. Hiện, Italy đầu tư trồng ngày các nhiều xoài tại khu vực Sicily. Các giống phổ biến nhất ở đây là Kensington Pride, Kent, Maya, Glenn và Keitt, nhưng nhu cầu luôn vượt quá cung. Thời gian vận chuyển đến tay người tiêu dùng ngắn nên chất lượng xoài được đảm bảo tốt nhất. Nhu cầu cao đang thúc đẩy mở rộng diện tích trồng xoài.

2.3.6. Thị trường Australia

Mùa xoài của Úc đã kết thúc vào tháng ba. Sản lượng đạt khoảng 10 triệu khay, đây được đánh giá là vụ thu hoạch lớn thứ hai từ trước đến nay, với chất lượng đặc biệt tốt.

Các loại Honey Gold, Calypso và R2E2 là ba loại xoài phổ biến nhất trên thị trường. Sự tăng trưởng những năm gần đây chủ yếu được ghi nhận trên ba giống xoài này, nhưng các giống truyền thống, như Kensington Pride, cũng đang hoạt động tốt. Cung và cầu đang tăng tỷ lệ thuận cho tất cả các giống.

Xuất khẩu xoài của Australia cũng đang thực hiện tốt, Hiệp hội xoài nước này đã có nhiều chương trình hợp tác và chương trình xúc tiến thương mại với các nhà xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối tại Singapore, Hong Kong, Hàn Quốc, New Zealand và Mỹ. Hiệp hội cũng đang tiến hành nghiên cứu thị trường Trung Đông.

2.4. Thực trạng tình hình xuất khẩu xoài của tỉnh Đồng Tháp

2.4.1. Tình hình xoài ở Việt Nam

Việt Nam, xoài được trồng từ Nam chí Bắc, vùng trồng xoài tập trung từ Bình Định trở vào, và được trồng nhiều nhất ở các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long như Tiền Giang, An Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cần Thơ, Bến Tre… Ngoài ra, xoài còn được trồng ở Khánh Hoà, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu, Sơn La, Lạng Sơn và khu vực đồng bằng Sông Hồng. Diện tích trồng xoài của cả nước khoảng 87.000 ha, sản lượng hơn 96.9000 tấn/năm. Việt Nam đứng thứ 13 về sản xuất xoài trên thế giới nhưng số lượng xuất khẩu thì còn khiêm tốn và nằm ngoài tốp 10 nước xuất khẩu xoài.

Có 46 giống xoài được trồng ở Việt Nam, trong đó các giống trồng thương mại bao gồm xoài cát Hoà Lộc, xoài Cát Chu, xoài Hòn, xoài Xiêm núm, xoài Bưởi, xoài Cát bồ, xoài Thanh ca, xoài Canh nông, xoài Yên Châu.

Xoài Cát Hoà Lộc là một trong những giống xoài nổi tiếng nhất của các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long, giống xoài này được trồng đầu tiên tại xã Hoà Hưng – huyện Cái Bè – tỉnh Tiền Giang. Thời gian từ khi ra hoa đến thu hoạch 3.5-4 tháng. Giống xoài cát Hoà Lộc có trái to (trọng lượng trung bình 600-700 gr/trái), cơm dày, thịt dẻ, không có xơ, hột nhỏ, hương vị ngọt và rất thơm, cho năng suất trung bình 100kg/cây/năm (khoảng 10 năm tuổi) và khá ổn định. Tuy nhiên giống xoài này cũng có một số nhược điểm là ra hoa không đồng loạt, tỉ lệ đậu trái thấp, vỏ trái mỏng nên khó bảo quản và vận chuyển đi xa.

Xoài Cát Chu được trồng phổ biến ở Đồng Tháp, Tiền Giang, Vĩnh Long, Cần Thơ và các tỉnh miền Đông Nam Bộ, do đặc tính dễ đậu trái và cho năng suất cao trên 400kg/cây/năm (cây khoảng 10 năm tuổi) và khá ổn định. Trọng lượng trung bình khoảng 350g/trái, cơm dày, hột nhỏ, không xơ và hương vị rất thơm ngon.

Trong thời gian qua xoài Cát Hòa Lộc và xoài Cát Chu là giống xoài chủ lực của Việt Nam, chỉ được xuất khẩu sang Thái Lan và Trung Quốc, Campuchia, Lào qua đường tiểu ngạch qua thị trường. Mặc dù xoài Việt Nam được đánh giá khá ngon, nhưng vỏ xoài mỏng, trong quá trình vận chuyển dễ bị hư hại, dẫn đến giảm chất lượng trái xoài, vì vậy thực tế trái xoài tươi của Việt Nam chưa được xuất khẩu ra các

thị trường lớn như các nước Châu Âu, Nhật Bản, Mỹ do chưa đạt yêu cầu của các thị trường này.

Với sự nghiên cứu, đầu tư cơ sở vật chất, nguồn vốn và nhân lực cho việc phát triển các vườn xoài theo hướng GAP, việc xuất khẩu xoài có bước phát triển mới. Tuy nhiên để đủ khả năng cạnh tranh với các đối thủ xuất khẩu lớn trong khu vực Châu Á và xâm nhập vào các thị trường khó tín trong thời gian tới trái xoài Việt Nam phải không ngừng cải tiến từ khâu sản xuất, chất lượng trái, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trên trái,...

Liên minh sản xuất và tiêu thụ xoài cát Phù Cát (Bình Định) giữa tổ hợp tác Hợp tác xã nông nghiệp 2 Cát Hanh - xã Cát Hanh (huyện Phù Cát) và Công ty TNHH Nông lâm sản Nam Việt đã kết thúc với kết quả ấn tượng: thu nhập của nông dân tăng từ 6,8 tỉ đồng trước khi liên minh lên 9,4 tỉ đồng khi thực hiện liên minh, doanh nghiệp tăng mức doanh thu 4,78 tỉ đồng. Tham gia Liên minh sản xuất có 50 hộ xã viên Hợp tác xã nông nghiệp 2 Cát Hanh với diện tích canh tác 52,65 ha. Với sự hỗ trợ của dự án cạnh tranh nông nghiệp tỉnh thông qua các lớp đào tạo, tập huấn, các nông hộ tham gia liên minh đã áp dụng tốt quy trình kỹ thuật chăm sóc, bảo vệ xoài theo tiêu chuẩn VietGAP mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tham gia liên minh, nông dân được dự án hỗ trợ kinh phí mua máy móc, vật tư phân bón phục vụ sản xuất. Địa phương được dự án hỗ trợ đầu tư nâng cấp đường giao thông nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đi lại và sản xuất, kinh doanh. Tổ chức nông dân tham gia liên minh được dự án hỗ trợ trên 1,452 tỉ đồng để mua máy móc, vật tư phân bón phục vụ sản xuất. Doang nghiệp được hỗ trợ trên 389 triệu đồng để phát triển thị trường, quảng bá thương hiệu. Ông Nguyễn Đình Nam, Giám đốc Công ty TNHH Nông sản Nam Việt, cho biết: "Diện tích xoài ở Cát Hanh khá lớn, trồng tập trung nên thuận lợi trong việc tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về chăm sóc, bảo vệ xoài và thu mua sản phẩm. Hơn nữa, ở đây có nhiều diện tích xoài thuần chủng là xoài cát Hòa Lộc; nông dân chịu khó học hỏi và áp dụng kỹ thuật mới vào thực tế. Đặc biệt, mùa vụ thu hoạch xoài ở đây thường trái vụ với các vùng xoài khác, mùi vị xoài thơm ngon, nên đầu ra sản phẩm rất có triển vọng."

Hợp tác xã Xoài cát Hòa Lộc, xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè (Tiền Giang) cho biết, Hợp tác xã vừa xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản tổng số hơn 100 tấn. Hợp tác xã Xoài cát Hòa Lộc hiện có khoảng 86 xã viên, với trên 100 ha diện tích trồng xoài cát Hòa Lộc chuyên canh, sản lượng xoài gần 400 tấn/năm. Xoài cát Hòa Lộc là 1 trong 7 loại trái cây đặc sản của tỉnh Tiền Giang, đồng thời cũng là sản phẩm trái cây

đầu tiên của vùng Đồng bằng sông Cửu Long được cấp bảo hộ chỉ dẫn địa lý. Được biết, Tiền Giang hiện có trên 4.000 ha xoài cát Hoà Lộc,tập trung chủ yếu ở huyện Cái Bè.

Xoài tứ quý đã được Cục Khuyến nông Khuyến lâm, Bộ Nông nghiệp &PTNT đãcấp giấy chứng nhận giống xoài cao sản với tên gọi "xoài cao sản Thanh Sơn" cho ông Nguyễn Thanh Sơn ở ấp Phú Đa, Xã Vĩnh Bình, Chợ Lách, Bến Tre là "địa chỉ xanh vườn giống" vào năm 2002…

2.4.2. Thực trạng tình hình xuất khẩu xoài của tỉnh Đồng Tháp

Tỉnh Đồng Tháp hiện có 9.300 ha xoài, lớn nhất vùng đồng bằng sông Cửu Long, sản lượng hàng năm đạt gần 100.000 tấn. Ngành hàng xoài được chọn là 1 trong 5 ngành hàng chủ lực trong Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh Đồng Tháp với mục tiêu đến năm 2020 trở thành ngành hàng trái cây xuất khẩu, có tính ổn định, bền vững.

Huyện Cao Lãnh được gọi là "vương quốc của Xoài" và là một trong những địa phương đứng đầu cả nước về diện tích trồng xoài với hơn 9.200 ha trong tổng số 5.598 ha diện tích cây ăn trái trên toàn huyện. Trong đó, trồng nhiều nhất là xoài cát Chu và xoài cát cùng loại với xoài cát Hoà Lộc với sản lượng ước tính khoảng 30.000 tấn xoài/năm. Xoài Cao Lãnh từ lâu đã là loại trái cây đặc sản nổi tiếng của tỉnh Đồng Tháp. Nhiều năm qua, xoài Cao Lãnh được đánh giá cao trên thị trường tiêu thụ do chất lượng cao và ổn định. Tại các cuộc thi trái ngon vùng ĐBSCL, xoài Cao Lãnh luôn chiếm được những giải thưởng cao.



Hình 4. Hình xoài thương hiệu " Xoài Cao Lãnh" và thương hiệu " Xoài Cát Chu Cao Lãnh" theo tiêu chuẩn GlobalGAP và theo tiêu chuẩn VietGap.

Xoài ở Cao Lãnh có 2 giống chính:

- **Xoài Cát Chu Cao Lãnh** (dán tem trắng - tên khoa học Mangifera Indica): Đây là giống xoài truyền thống của địa phương có từ rất lâu đời. Tương truyền, ngày xưa vua Gia Long lánh nạn ở Nha Mân, rất thích dùng xoài Cao Lãnh. Người đẹp Nha Mân vốn gốc là cung tần, phi nữ của Gia Long, còn giống xoài thì được tôn xưng là xoài ngự vì tốt mã lại thơm ngon. Sở dĩ có tên như vậy là vì đầu trái xoài, nơi có cuống thường "chu" ra. Cũng có người cho rằng gọi là xoài Cát Chu vì màu thịt và vỏ trái khi chín hơi ửng đỏ (chu sa). Xoài có trọng lượng trung bình 300-450g/quả, thịt xoài mềm mà hơi dai, vị ngọt dịu và thơm lừng.

- **Xoài Cao Lãnh** (dán tem xanh tên khoa học Mangifera Indica L): Đây là giống xoài cát cùng loại đã được trồng ở Hòa Lộc (Tiền Giang) được du nhập vào Cao Lãnh từ thập niên 60. Có lẽ nhờ hợp thổ nhưỡng mà phẩm chất xoài ngon vượt trội so với xoài cùng giống được trồng ở những địa phương khác. Giống xoài này quả trọng lượng nặng, to và thon dài hơn giống xoài Cát Chu truyền thống. Đồng thời màu sắc thịt lẫn vỏ đều hấp dẫn nên hiện rất được ưa chuộng. Quả xoài có trọng lượng trung bình 450-600g/quả, khi chín vỏ màu vàng nhạt, thịt quả màu vàng tươi và vị ngọt đậm đà.

Xoài là 1 trong 5 ngành hàng được chọn để thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh. Diện tích 9.300ha; gồm 2 giống chủ lực: xoài cát chu (60%), xoài cát Hòa Lộc (30%). Trồng tập trung ở huyện Cao Lãnh, TP Cao Lãnh và địa phương khác như Lấp Vò, Thanh Bình …

Các cơ quan chức năng của tỉnh luôn tích cực hỗ trợ người nông dân cấp chứng nhận nhãn hiệu xoài: "xoài Cao Lãnh", "xoài Cát Chu Cao Lãnh"; Mã vùng trồng, hỗ trợ cấp chứng nhận sản xuất VietGAP và thực hiện mô hình rải vụ, sản xuất an toàn…

Mục tiêu định hướng phát triển của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 là phát triển ngành xoài trở thành một ngành chính của tỉnh với giá trị gia tăng cao, ổn định, bền vững thông qua cải tiến kỹ thuật, áp dụng tiêu chuẩn GAP và các tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm. Cải thiện khâu từ sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển; nâng cao chất lượng sản phẩm, khả năng tiếp thị; xây dựng và phát triển thương hiệu xoài Đồng Tháp ở thị trường trong nước và thị trường xuất khẩu; xây dựng chuỗi giá trị trong sản xuất và kinh doanh xoài

Lãnh đạo tỉnh chỉ đạo thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi cho các công ty, doanh nghiệp đầu tư vào các dự án để phát triển ngành hàng xoài; Tiếp tục hỗ trợ chứng nhận VietGAP; hỗ trợ xây dựng mã vùng; Đầu tư hoàn thiện hạ tầng cho vùng

sản xuất xoài tập trung, trọng điểm; Hỗ trợ thực hiện các mô hình nhằm nâng cao chuỗi giá trị ngành hàng xoài, các chính sách quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại.

Hiện nay tỉnh Đồng Tháp đã xây dựng 06 điểm thực hành sản xuất xoài rải vụ theo hướng an toàn và 06 mô hình canh tác xoài rải vụ đủ điều kiện sản xuất an toàn ở huyện Cao Lãnh và thành phố Cao Lãnh, tổng diện tích 416,5 ha, đến nay diện tích sản xuất rải vụ thu hoạch cả tỉnh đạt 6.300 ha; nhân rộng mô hình trình diễn bao trái xoài trên 85% diện tích đã bao trái. Kết quả thực hiện rải vụ thu hoạch xoài đã khắc phục được tình trạng rớt giá do sản lượng tập trung vào một thời điểm, giúp nhà vườn có thu nhập tốt hơn (giá bán xoài rải vụ cao hơn từ 25.000 – 30.000 đồng/kg đối với xoài cát hòa lộc, từ 8.000 - 12.000 đồng/kg đôi với xoài cát chu, lợi nhuận xoài Hòa Lộc là 180 triệu đồng/ha, xoài Cát chu là 120 triệu đồng/ha).

Thực hiện 8 lớp tập huấn quy trình sản xuất Xoài theo hướng an toàn VietGAP, 02 Mô hình sản xuất xoài đủ điều kiện an toàn thực phẩm (30 ha/MH); 01 Thí nghiệm phân tích dư lượng thuốc bảo vệ thực vật bao trái và thử nghiệm đánh giá nguyên nhân gây xốp trên xoài, 01 mô hình thử nghiệm quản lý bệnh xốp trái trên xoài.

Đến nay, đã có 2 mô hình đạt chứng nhận GlobalGAP với tổng diện tích 33, 65 ha gồm hợp tác xã xoài Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh (21 ha), và tổ hợp tác xoài xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh (22,65 ha).

Có 2 mô hình đạt chứng nhận VietGAP với tổng diện tích 48 ha; hỗ trợ huyện Cao Lãnh xây dựng nhãn hiệu hàng hóa “Xoài Cao Lãnh”, “Xoài Cát chu Cao Lãnh”: gồm hợp tác xã xoài Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh (43 ha) và Tổ hợp tác xoài Mỹ Xương (5 ha).

Viện Cây ăn Quả miền Nam phối hợp với Trung tâm Khuyến Nông thực hiện Dự án xây dựng sản xuất xoài theo VietGAP ở vùng Nam bộ phục vụ xuất khẩu, sản xuất xoài theo VietGAP với quy mô 40 ha/53 hộ; phối hợp với Viện Cơ điện Nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch hỗ trợ doanh nghiệp Bảy Nhung hệ thống xử lý xoài sau thu hoạch (rửa, làm khô, ủ chín, kho lạnh, nhà sơ chế, pin mặt trời ...), để bảo quản trái xoài.

Qua 4 năm thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Đồng Tháp đã xây dựng và quảng bá được thương hiệu xoài Cao Lãnh rộng khắp trong cả nước và nhiều nước trong khu vực Châu Á. Hiện nay, toàn tỉnh có 2 Hợp tác xã, 29 Tổ hợp tác sản xuất xoài tập trung trên địa bàn huyện Cao Lãnh và thành phố Cao Lãnh, tăng 1

Hợp tác xã, 26 Tổ hợp tác so với năm 2015. Với lợi nhuận khá ổn định ở mức cao, nên diện tích xoài của Đồng Tháp đã tăng từ 8.962 ha (năm 2013) lên 9.200 ha (năm 2017).

Trên lĩnh vực chế biến và bảo quản sau thu hoạch, Tỉnh tập trung khuyến khích phát triển chế biến sâu, chế biến tinh để nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp; đồng thời nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm; giảm tỷ lệ tổn thất sau thu hoạch trên các mặt hàng chính; nâng cao hiệu quả sử dụng các phế phẩm, phụ phẩm và phát triển công nghiệp hỗ trợ; đổi mới thiết bị và công nghệ chế biến; phát triển thị trường tiêu thụ nông sản,… Phát triển sản xuất có trị gia tăng sản phẩm xoài chế biến như: kem xoài, xoài cấp đông, xoài sấy dẻo, trái cây sấy...

Năm 2018, Được sự hỗ trợ của Tổ chức Công nghiệp Liên hiệp quốc (UNIDO) và Phân viện Công nghệ sau thu hoạch, Công ty Kim Nhung Đồng Tháp thực hiện Dự án Trung tâm xử lý xoài tiên tiến với các khâu thu hoạch, sơ chế, đóng gói, bảo quản và vận chuyển xoài. Xoài sau khi được phân loại được rửa trong bồn xử lý mủ, sau đó rửa lại bằng nước nóng, sấy khô và cuối cùng là dán nhãn, đóng gói. Quy trình này giúp xoài có thể bảo quản được từ 25 – 30 ngày, giảm đáng kể lượng nông sản hao hụt và tiết kiệm nhân công. Tính từ tháng 6 năm 2018 đến nay, Công ty Kim Nhung Đồng Tháp đã xuất khẩu sang Úc, Nga, Hàn Quốc trên 170 tấn xoài các loại, mới đây nhất là xuất 22 tấn xoài sang thị trường Trung Đông.

Năm nay, ngày 18/4/2019 lô hàng xoài đầu tiên của Việt Nam đã được chuyển sang Mỹ với khối lượng khoảng 8 tấn. Lô hàng đầu tiên sau 10 năm đàm phán, mở ra cơ hội cho trái cây Việt Nam trên thị trường có nhu cầu cao này.

Hiện tại, HTX xoài Mỹ Xương có khoảng 100 thành viên, sản xuất hơn 90 ha xoài, sản lượng khoảng 1.000 tấn mỗi năm. Bên cạnh đó, HTX còn liên kết sản xuất khoảng 400 ha xoài các loại, theo tiêu chuẩn GAP. Thời gian qua, HTX đã xuất khẩu xoài sang các thị trường như: Hàn Quốc, Nga, Nhật Bản, Úc… và lần này sẽ xuất lô hàng đầu tiên với hơn 8 tấn xoài sang Hoa Kỳ, giá cao hơn khoảng 10%- 15% so các thị trường khác.



Hình 5. Bí Thư tỉnh ủy Đồng Tháp Lê Minh Hoan cùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp Nguyễn Thanh Hùng chúc mừng đơn vị xuất khẩu lô xoài đầu tiên sang thị trường Mỹ. (Nguồn: Báo dân trí, 18/4/2019)

2.4.3. Thuận lợi và khó khăn về việc xuất khẩu xoài của tỉnh Đồng Tháp

a. Thuận lợi

Xoài tươi được bán cả thị trường trong và ngoài nước. Do sự gia tăng về nhu cầu trái cây tươi và chế biến, tỉnh Đồng Tháp có tiềm năng rất lớn cho việc xuất khẩu xoài tươi.

Điều kiện, thiên nhiên thuận lợi nên Đồng Tháp là nguồn cung cấp xoài ổn định, hầu như quanh năm, cả chính vụ và trái vụ so với các quốc gia khác.

Diện tích trồng lớn 93.000 ha, sản lượng hằng năm 790.000 tấn/ năm.Việt Nam là nước đứng thứ 13 trên Thế giới về sản xuất xoài.

Đa dạng về giống xoài, có đến 46 giống xoài tại Việt Nam.

Chất lượng xoài ngày càng được năng cao nhờ vào việc ứng dụng tiến bộ trong kỹ thuật sản xuất, đáp ứng nhu cầu của thị trường xuất khẩu về chất lượng. Đồng Tháp có 100 ha được chứng nhận GlobalGAP và ngày càng được nhân thêm (việc xoài đạt tiêu chuẩn xuất khẩu thao yêu cầu các nước nhập khẩu có tăng lên nhưng cũng còn hạn chế cho với sản lượng chung của tỉnh).

Quốc gia	Mùa vụ xoài (tháng)											
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Trung Quốc												
Ấn Độ												
Thái Lan												
Pakistan												
Philippines												
Đồng Tháp (Việt Nam)												
Mexico												
Indonesia												
Australia												
Bazazil												
Peru												
Venezuela												

Bảng 1. Bảng thống kê mùa vụ xoài (theo tháng)

(Nguồn: Cổng thông tin điện tử Đồng Tháp)

Diện tích quy mô các Hợp tác xã cũng ngày càng tăng lên.

Lãnh đạo tỉnh chỉ đạo thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi cho các công ty, doanh nghiệp đầu tư vào các dự án để phát triển ngành hàng xoài; Tiếp tục hỗ trợ chứng nhận VietGAP; hỗ trợ xây dựng mã vùng; Đầu tư hoàn thiện hạ tầng cho vùng sản xuất xoài tập trung, trọng điểm; Hỗ trợ thực hiện các mô hình nhằm nâng cao huỗi giá trị ngành hàng xoài, các chính sách quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại.

Bên cạnh những thuận lợi, thì tỉnh Đồng Tháp cũng gặp không ít khó khăn về việc xuất khẩu xoài theo tiêu chuẩn các nước nhập khẩu.

b. Khó khăn

Đối thủ cạnh tranh

Chịu áp lực cạnh tranh lớn từ các nước khác với thị phần chiếm đông đảo. Theo Bộ Nông nghiệp Mỹ, tổng lượng nhập khẩu xoài của Mỹ khoảng hơn 400.000 tấn/năm, 99% tổng lượng nhập khẩu xoài vào Mỹ từ 6 nước gồm Mexico, Peru, Guatemala, Brazil, Haiti, Ecuador.

Chúng ta cũng chưa có chiến lược phát triển, xúc tiến thương mại như một số nước để đưa trái xoài ra thế giới. Philippines có chiến lược phát triển xoài tra thị trường thế giới, là chương trình trọng điểm cấp quốc gia, nông dân toàn quốc áp dụng, trồng giống xoài ngon nhất, đạt chuẩn thu mua giá cao gần gấp đôi so với không đạt GAP. Hiện xoài trở thành "quốc quả" của Philippines, xuất khẩu sang nhiều nước.

Thái Lan cũng triển khai chương trình GAP trên xoài với mục tiêu xuất qua Nhật, Úc…

Cơ sở vật chất

Đa số cơ sở thu mua và đóng gói xoài tại địa phương đóng vai trò chủ yếu trong các kênh tiêu thụ, tuy nhiên do thiếu vốn nên điều kiện cơ sở vật chất và các thiết bị cần thiết cho việc xử lý và đóng gói chưa được đầu tư đúng mức để đáp ứng yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trên các thị trường ngoài nước.

Chất lượng sản phẩm và khâu vận chuyển

Dù xoài Cát Hòa Lộc được đánh giá ngon, dạng trái đẹp, vỏ vàng, mỏng nhưng thị hiếu tiêu dùng các nước nhập khẩu là thích xoài có vỏ từ vàng đến đỏ như vỏ táo tây, thế nên các giống xoài từ Úc, Israel… có màu vỏ bắt mắt hơn. Cát Hòa Lộc năng suất kém, thịt mềm, thời gian tồn trữ ngắn, vỏ mỏng nên chuyên chở, bảo quản kém hơn.

Ngoài ra, diện tích trồng xoài theo tiêu chuẩn VietGAP còn ít, còn có thực trạng cây giống kém, trồng quản canh nên chất lượng không cao, tiêu thụ khó. Một hạn chế nữa là canh tác xoài hiện nay còn sử dụng nhiều phân hóa học, ít dùng phân hữu cơ. Thuốc bảo vệ thực vật dùng rất nhiều loại và rất đa dạng, nhà vườn có thể sử dụng 8-10 loại thuốc phun.

Ông Nguyễn Đình Mười, Phó Tổng Giám đốc tập đoàn Vina T&T chuyên xuất khẩu hoa quả sang các thị trường lớn trong đó có Mỹ, cho biết: "Hoa quả xuất khẩu sang Mỹ nếu đi đường tàu sẽ mất 24 ngày để đến bang gần nhất. Còn đối với những bang ở xa, hoa quả Việt Nam khó tiếp cận do thời gian để đến đó dài hơn, trong khi thời lượng bảo quản chỉ có hạn".

Một trong những điểm yếu dễ nhận diện là chi phí vận chuyển xoài khá cao. Phí vận chuyển đường hàng không từ TP.Hồ Chí Minh sang Nga hoặc Châu Âu là 3 USD/kg, xuất sang Hàn Quốc, Nhật là 2 -2.5 USD/kg. Trong khi đó, để sản phẩm được xuất sang các thị trường khó tính thì đòi hỏi phải xử lý hơi nước hoặc chiếu xạ. Đối với việc xử lý hơi nước tốn khoảng 1USD/kg, chi phí chiếu xạ còn cao hơn đã đẩy chi phí sản xuất lên cao. Chi phí vận chuyển đường biển rẻ hơn nhưng thời gian vận chuyển quá lâu khiến trái xoài không được tươi, hao hụt lớn và chất lượng giảm đáng kể. Cụ thể, thời gian xoài xuất sang Nhật phải mất khoảng 20 ngày và đến thị trường Nga khoảng 45 ngày, trong khi đó xoài cát Chu chỉ có thể duy trì 8 -15 ngày, cát Hòa Lộc 6- 12 ngày.

Giá xoài tương đối cao hơn các đối thủ cạnh tranh

Giá cao do các nguồn cung cấp đầu vào cao và không ổn định, chất lượng thấp và sản lượng không ổn định trong khâu sản xuất làm giảm tính cạnh tranh của quả xoài trong nước so với các nước lân cận. Sản lượng quá nhiều ở chính vụ kéo giá xoài xuống thấp hơn giá thành làm cho người sản xuất bị thiệt hại không nhỏ. Chi phí vận chuyển cao, rủi ro nhiều trong quá trình vận chuyển và phân phối làm cho giá thành sản phẩm đến tay người tiêu dùng lên cao, người tiêu dùng phải trả giá quá cao thay vì rẻ hơn nếu giảm được các chi phí này.

Xoài cát Hoà Lộc là xoài chủ lực của Việt Nam. Tuy nhiên, xoài cát Hòa Lộc sản lượng quá ít, giá thành cao. Một vài vùng xây dựng mô hình GlobalGAP, VietGAP, nhưng việc tiêu thụ vẫn gặp khó, nhiều mô hình đang bế tắc vì chi phí đạt chứng nhận cao, giá bán không tương xứng.

Xoài cát Hòa Lộc quá đắt khi bán trên thị trường trong nước, cũng như xuất khẩu. Trong khi, xoài Ấn Độ, Thái Lan, Trung Quốc… chỉ có giá từ 20.000-30.000 đồng/kg; còn xoài cát Hòa Lộc lại có giá từ 50.000-90.000 đồng/kg. Trái xoài của các nước giá thấp, độ đồng đều cao, trái lớn vừa phải và rất dễ ăn. Xoài cát Hòa Lộc của chúng ta giá cao, thường dư nước, trái to… cho nên người dân một số nước không chuộng…

Trong tình hình sản xuất nhỏ hiện nay, chất lượng xoài hàng hóa còn thấp và không đồng đều, giá thành sản xuất cao nên rất khó cạnh tranh trên thị trường.

Mặt khác do sản xuất cá thể, người trồng bán sản phẩm cho thương lái nên thường bị ép giá, giá cả hoàn toàn tùy thuộc vào thương lái. Việc tập trung một khối lượng hàng hóa lớn rất khó thực hiện trong điều kiện sản xuất manh múng và không đồng bộ nên rất khó tìm kiếm thị trường.

CHƯƠNG 3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU XOÀI CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP

Một số giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu xoài Đồng Tháp: tiếp tục phát huy những thế mạnh của tỉnh Đồng Tháp về trồng trọt và xuất khẩu xoài tỉnh đã nổ lực thành công, bên cạnh đó cần cải tiến và khắc phục các hạn chế. Sau đây là một số giải pháp để phát triển xuất khẩu xoài tỉnh Đồng Tháp.

3.1. Giải pháp đồng bộ

Nâng cao chất lượng để tái cơ cấu ngành hàng xoài; đồng thời nhà vườn trồng xoài phải canh tác rải vụ, có chính sách khuyến khích nông dân sản xuất theo quy hoạch. Đặc biệt, đẩy mạnh đầu tư và hoàn thiện các khau bảo quản, chế biến và nâng cao chuỗi giá trị trong việc liên kết ngang là giữa sản xuất xoài.

Điển hình như ở huyện Cao Lãnh, việc nâng cao chất lượng trái xoài theo tiêu chuẩn GAP, việc bao trái và trồng rải vụ được ông Võ Việt Hưng, Giám đốc Hợp tác xã xoài Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh thực hiện đã tạo ra trái xoài chất lượng cao, ngăn chặn được côn trùng xâm nhập. Bao trái hạn chế được số lần phun thuốc hóa học từ 5 – 7 lần/vụ, giúp vỏ trái bóng đẹp hơn, gia tăng lợi nhuận cho nhà vườn, tăng năng suất từ 20 - 30%.

Theo tính toán, xoài bao trái hiện nay lãi từ 200 - 220 triệu đồng/ha, cao hơn xoài không bao trái từ 50 - 80 triệu đồng/ha. Xoài trồng theo hợp đồng xuất khẩu hơn 2 năm qua, bình quân mỗi tháng xuất khẩu từ 100 - 200 tấn ra thị trường các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Hong Kong (Trung Quốc), New Zealand. Bình quân mỗi kg xoài xuất khẩu giá cao hơn xoài bình thường từ 3.000 - 5.000 đồng/kg.

Cần phải có liên kết ngang, liên kết dọc để phát triển ngành hàng xoài trong tái cơ cấu nông nghiệp: nông dân với nông dân nhằm tạo ra vùng sản xuất có quy mô lớn, hướng tới xây dựng thương hiệu và liên kết dọc là giữa nông dân với doanh nghiệp tiêu thụ để tạo ra nguồn hàng lớn, đủ khả năng tiêu thụ ở các thị trường xuất khẩu...

Cần quản lý dinh dưỡng trong cải thiện chất lượng xoài, đó là dinh dưỡng đường bột phải chiếm 96%, còn lại là dinh dưỡng khoáng.

Cùng với đó, nghiên cứu, chế biến đa dạng sản phẩm xoài; áp dụng các giải pháp khoa học công nghệ..., đáp ứng đa dạng thị hiếu của các nước nhập khẩu.

3.2. Nâng cao chất lượng sản phẩm xoài

Với những tính chất đặc trưng quả xoài Việt Nam vỏ khi chín màu vàng tươi, vỏ mỏng, thịt quả màu vàng tươi,dày, độ chắc thịt cao, mịn, dẻo, ít xơ, ít nước, quả có vị rất ngọt, màu đặc trưng, đa dạng, đáp ứng được đầy đủ nhu cầu và thị hiếu của người tiêu dùng, trở thành một trong những cây chủ yếu được chọn để phát triển ở Đồng Tháp và khu vực đồng băng sông cửu long.

Tuy nhiên sản phẩm xoài Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Mỹ và thế giới còn chịu ảnh hưởng không nhỏ của các quy định pháp lí về việc dán nhãn và đóng gói sản phẩm như chỉ thị 94/62/EEC, tiêu chuẩn GAP, hiệp định SPS…

Chỉ thị 94/62/EEC về đóng gói và chất thải bao bì đóng gói có quy định các mức độ tối đa của các kim loại nặng trong bao bì và mô tả các yêu cầu đối với sản xuất và thành phần của bao bì: Bao bì được sản xuất bằng phương pháp để cho thể tích và cân nặng được giới hạn ở mức thấp nhất ; Bao bì được thiết kế, sản xuất và thương mại hoá sao cho có thể được tái sử dụng hoặc thu hồi; Bao bì phải được sản xuất để giảm thiểu sự hiện diện của các chất độc hại và các chất nguy hiểm khác.

Tiêu chuẩn: GAP là nhãn hiệu được cấp cho sản phẩm không sử dụng chất hóa học tổng hợp, hạn chế tối đa sử dụng phân bón, hóa học và thuốc bảo vệ thực vật, tăng cường sử dụng phân vi sinh nhằm tạo ra các sản phẩm đạt vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Hiệp định SPS: Tiêu chuẩn SPS được thông qua bởi tổ chức thương mại thế giới WTO qui định về các tiêu chuẩn trong buôn bán nông sản và thực phẩm, mục đích của hiệp định này là bảo vệ và cải thiện tình trạng sức khoẻ của con người, của động vật và các hiện trạng vệ sinh thực vật ở tất cả các nước thành viên .

Thật sự, mục tiêu hiện nay là không ngừng tìm kiếm các loại chất bảo quản tốt, đáng tin cậy, phù hợp với các tiêu chuẩn trên và có những chính sách hỗ trợ cho việc thu mua nguồn hàng đảm bảo chất lượng.

3.3. Đào tạo nguồn nhân lực và tuyên truyền kiến thức

Tổ chức các buổi họp, hội thảo nông dân hiểu rõ giá trị, lợi thế mang lại khi xuất khẩu xoài, hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật tiên tiến

từ khâu chăm sóc, thu hoạch. Sau đó, sẽ tiếp tục áp dụng các biện pháp xử lý như chiếu xạ, ozone…giúp xoài tươi trong thời gian lâu hơn và đạt chất lượng đồng nhất, đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe của thị trường.

Tập trung trồng chuyên loại xoài có giá trị cao xuất khẩu như "Xoài Cát Chu", Xoài Cát Hòa Lộc", loại bỏ các loại xoài hỗn tạp để không ảnh hưởng đến chất lượng và sản lượng xoài xuất khẩu.

Tập huấn để nông dân biết ứng dụng khoa học vào sản xuất, đáp ứng kĩ thuật canh tác theo yêu cầu của thị trường nhập khẩu. Nâng cao hiểu biết tầm quan trọng của sự liên kết, cần có hợp tác xã để cùng sản xuất, hợp tác từ khâu canh tác, sản xuất đến thị trường tiêu thụ nhằm nâng cao giá trị tăng khi xuất khẩu cũng như nâng cao lợi nhuận cho nông dân. Xây dựng các kho bảo quản sau thu hoạch, đầu tư phương tiện vận chuyển tránh dẫn đến thất thoát, hư dập, không để nấm bệnh xâm nhập ảnh hưởng đến quá trình bảo quản và xuất khẩu.

3.4. Chuyên môn hóa sản xuất và trồng trọt, mở rộng qui mô sản xuất và giảm giá thành sản phẩm

Nên liên kết giữa vùng xoài nguyên liệu 2 tỉnh Tiền Giang và Đồng Tháp chưa tốt, việc gắn kết giữa công ty và các HTX tại vùng nguyên liệu chưa chặt chẽ cũng là điểm nghẽn đối với sự phát triển ngành hàng xoài địa phương.

Mở rộng qui mô trồng trọt, sản xuất đúng ký thuật và tiêu chuẩn xuất khẩu, giảm chi phí giá thành sản phẩm xoài. Mở rộng qui mô Hợp tác xã, kêu gọi khuyến khích các nông dân trồng xoài tham gia HTX để có vốn đầu tư kỹ thuật cũng như qui mô làm giảm chi phí cạnh tranh.

Có chính sách thu hút đầu tư trong và ngoài nước, đặc biệt là đầu tư nước ngoài vào nông nghiệp, nhất là nông nghiệp công nghệ cao trong kỹ thuật trồng và sản xuất xoài, bao bì, cách bảo quản xoài để bảo quản quả đẹp lâu hơn.

Tăng cường sự liên kết giữa doanh nghiệp chế biến xuất khẩu với các HTX tác tại các vùng nguyên liệu để tiêu thụ xoài loại 2 và loại 3 nhằm giảm áp lực đáng kể lên xuất khẩu đối với trái tươi (thời gian chín, vận chuyển và hàng rào kỹ thuật phức tạp) phục vụ và tiếp cận thị trường xa, khó tính như Mỹ và Châu Âu).

3.5. Định hướng thị trường tiêu thụ

Đầu ra cho nông sản là vấn đề bức thiết, hướng đến phát triển ngành hàng bền vững, thời gian qua, tỉnh đã đẩy mạnh thực hiện củng cố các HTX, tổ hợp tác trên địa

bàn tỉnh nhằm tạo cầu nối trong việc liên kết sản xuất tiêu thụ giữa người nông dân và doanh nghiệp.

Định hướng thị trường tiêu thụ xoài, trong đó ưu tiên xuất khẩu xoài trái tươi sang các thị trường gần trong khu vực (Nhật, Hàn Quốc, Hong Kong, Singapore, Úc,...) do đặc điểm xoài Đồng Tháp vỏ mỏng, thời gian chín sinh lý ngắn, chi phí vận chuyển cao.

Tận dụng mối quan hệ quốc tế của Việt Nam, Đồng Tháp cần đẩy mạnh xúc tiến thương mại và đàm phán để xoài Đồng Tháp được xuất khẩu chính ngạch sang các thị trường có tiềm năng lớn trong khu vực, như Mỹ vừa rồi là bước đầu thành công lớn của Việt Nam, đặc biệt là thị trường Trung Quốc và Malaysia; khi xem xét xuất khẩu xoài trái tươi sang hai thị trường lớn như Châu Âu và Mỹ, cần xác định rõ các vấn đề như kích cỡ xoài Đồng Tháp có phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng; giá bán có thể cạnh tranh được với giá xoài Nam Mỹ; loại hình và giá cước vận chuyển; sản phẩm có đáp ứng đủ số lượng và chất lượng cho các thị trường này...

PHẦN KẾT LUẬN

□⁂□

Trong quá nghiên cứu tiểu luận giúp nhóm hiểu rõ hơn về kinh tế phát triển, tầm ảnh hưởng mạnh mẽ của nền kinh tế đối với sự phát triển đất nước trong thời buổi hội nhập, tận dụng những thế mạnh, lợi thế của địa phương để phát triển kinh tế.

Đồng Tháp là tỉnh có thế mạnh về xoài, đặc biệt xoài xuất khẩu "Xoài Cát Chu, Xoài Cát Hòa Lộc", mặc dù có nhiều khó khăn khi hội nhập với quốc tế, nhưng nhờ sự hỗ trợ của Nhà nước cũng như sự cố gắng của lãnh đạo tỉnh đã dần dần khẳng định được thương hiệu "Xoài Cao Lãnh", "Xoài Cát Chu Cao Lãnh" ra thị trường quốc tế. Thành quả là tháng 4/2019, Việt Nam đã chính thức xuất khẩu lô hàng xoài đầu tiên sang thị trường khó tính như Mỹ: lô xoài 8 tấn, gồm 3 loại xoài: Cát Hòa Lộc, Tượng da xanh và Cát Chu da vàng do Hợp tác xã xoài Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh (Đồng Tháp) cung cấp. Đây được kỳ vọng sẽ là cơ hội lớn để rau quả Việt Nam mở rộng thị trường, trong bối cảnh tốc độ tăng trưởng của ngành đang chậm lại do gặp khó khăn ở thị trường Trung Quốc.

Tuy nhiên, trong quá trình hội nhập với thị trường khắc khe của các nước nhập khẩu xoài, Đồng Tháp cũng gặp không ít khó khăn, yêu cầu tiêu chuẩn của nước nhập khẩu, nhiều đối thủ cạnh tranh lớn về trình độ, kỹ thuật công nghệ cao, giá cả, chất lượng và phương thức bảo quản xoài.

Do đó, địa phương cần phát huy lợi thế và chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật hỗ trợ ngành trồng xoài nhiều hơn để phát triển lợi thế, không ngừng cải tiến từ khâu sản xuất, chất lượng trái, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trên trái theo đúng tiêu chuẩn xuất khẩu của thị trường yêu cầu thì trái xoài chúng ta mới có thể cạnh tranh với đối thủ lớn và vươn xa hơn nữa.